| use case ID | 1.3 |
| --- | --- |
| Use case name | Xóa thông tin khách thuê |
| Description | Chủ trọ muốn xóa thông tin khách thuê |
| Actors | Chủ trọ |
| Priority | High |
| Triggers | Chủ trọ chọn chức năng xóa thông tin khách thuê |
| Pre-conditions | * Chủ trọ đăng nhập vào hệ thống * Hệ thống hiển thị danh sách khách thuê và chọn khách thuê cần xóa |
| Post-conditions | * Hệ thống hiển thị thông báo đã xóa thông tin khách thuê |
| Main flow | 1.Đăng nhập hệ thống  2.Vào chức năng hiển thị danh sách phòng  3.Hiển thị danh sách phòng  4.Chọn một khách thuê cần xóa  5.Hiển thị thông báo”Xác nhận xóa”  6.Hiển thị thông báo “Xóa thông tin khách thuê thành công” và kết thúc |
| Alternative flows |  |
| Exception flows | 1a. Nếu sai mật khẩu, hệ thống hiển thị thông báo “Sai mật khẩu” và kết thúc  5a. Nếu người dùng không chắc chắn xóa, hệ thống tắt thông báo và kết thúc  6a. Nếu xóa không thành công thì hiện thông báo “Có lỗi xảy ra” và kết thúc |